

Số: 2252/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 28 tháng 11 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,  
quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty TNHH  
Tuấn Lợi tại xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của  
các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 181/2004/NĐ-CP ngày  
29/10/2004 về thi hành Luật Đất đai và số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 về  
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn  
liền với đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số  
09/2007/TT-BTNMT ngày 02/8/2007 hướng dẫn việc lập, chỉnh lý, quản lý  
hồ sơ địa chính; số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21/10/2009 quy định về Giấy  
chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền  
với đất; số 20/2010/TT-BTNMT ngày 22/10/2010 quy định bổ sung về Giấy  
chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền  
với đất; số 16/2011/TT-BTNMT ngày 20/5/2011 quy định sửa đổi, bổ sung  
một số nội dung liên quan đến thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2635/QĐ-UB ngày 06/11/2002 của UBND tỉnh  
Hưng Yên về việc thu hồi đất tại xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào giao cho Công  
ty TNHH Tuấn Lợi thuê để xây dựng Nhà máy Sản xuất các sản phẩm da;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
403/TTr-STNMT ngày 25/11/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số phát  
hành U 983574 đã cấp cho Công ty TNHH Tuấn Lợi (Giấy chứng nhận  
ĐKKD số 0502000098 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp ngày  
05/9/2002; Địa chỉ trụ sở chính: Số 32 Phố Nối, thị trấn Bần Yên Nhân,  
huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên) ngày 23/12/2002 tại thửa đất số 317, tờ bản  
đồ số 09, diện tích 20.000m<sup>2</sup> thuộc xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào; vào sổ cấp  
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00232QSĐĐ/QĐ-2635/T-2002.

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang số phát hành **BE 561560** cho Công ty TNHH Tuấn Lợi (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH Hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp: 0900207430 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên đăng ký lần đầu ngày 29/7/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 25/11/2010; Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Dương Hòa, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên*). Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được quyền sử dụng, quyền sở hữu, cụ thể như sau:

1. Thửa đất:

- Thửa đất số: 317;
- Tờ bản đồ số: 09;
- Địa chỉ thửa đất: Xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích: 20.000m<sup>2</sup> (*Hai mươi nghìn mét vuông*);
- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 20.000 m<sup>2</sup>;  
+ Sử dụng chung: Không m<sup>2</sup>;
- Mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh;
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 05/12/2037;
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

2. Nhà ở: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

3. Công trình xây dựng khác chứng nhận quyền sở hữu:

- Tên công trình: Nhà máy Sản xuất các sản phẩm da Ladoda;
- Thông tin chi tiết về công trình được thể hiện dưới dạng bảng sau:

<i>Hạng mục công trình</i>	<i>Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>)</i>	<i>Diện tích sàn (m<sup>2</sup>)</i>	<i>Kết cấu chủ yếu</i>	<i>Cấp công trình</i>	<i>Số tầng</i>	<i>Năm hoàn thành xây dựng</i>	<i>Thời hạn sở hữu</i>
Phòng bảo vệ	60	60	Tường gạch, khung bê tông cốt thép, mái tôn, nền gạch hoa		01	2005	-/-
Nhà ở công nhân số 1	255	255	Tường gạch, khung bê tông cốt thép, mái Fibroximang, nền gạch hoa		01	2005	-/-
Nhà xưởng sản xuất số 1	2202	4404	Tường gạch +tôn, khung thép, mái tôn, nền bê tông		02	2005	-/-
Nhà kho số 1	428	428	Tường gạch +tôn, khung thép, mái tôn, nền bê tông		01	2005	-/-
Nhà ở công nhân số 2	50	50	Tường gạch, khung bê tông cốt thép, mái Fibroximang, nền gạch hoa		01	2005	-/-
Nhà văn phòng	144	144	Tường gạch, khung bê tông cốt thép, mái tôn, nền gạch hoa		01	2011	-/-

Nhà xưởng sản xuất số 2	2253	2253	Tường gạch +tôn, khung thép, mái tôn, nền bê tông	01	2012	-/-
Nhà xưởng sản xuất số 3	554	554	Tường gạch +tôn, khung thép, mái tôn, nền bê tông	01	2005	-/-
Nhà kho số 2	296	296	Tường gạch, khung thép, mái tôn, nền bê tông	01	2013	-/-
Nhà xưởng sản xuất số 4	681	681	Tường gạch +tôn, khung thép, mái tôn, nền bê tông	01	2013	-/-

4. Cây lâu năm: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mỹ Hòa; Chủ tịch UBND xã Minh Đức; Giám đốc Công ty TNHH Tuấn Lợi và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *u/*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu VT; CV: TNMT<sup>K</sup>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Ngọc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2150 /UBND-VP

Hưng Yên, ngày 27 tháng 11 năm 2013

Về việc phối hợp trong tổ chức  
và trao Giấy chứng nhận  
kết hôn có yếu tố nước ngoài

Kính gửi: Sở Tư pháp.

Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 09/6/2000;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28/3/2013 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Hôn nhân và Gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài,

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Sở Tư pháp khi tiến hành tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn có yếu tố nước ngoài phải thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Phòng Ngoại vụ) biết để phối hợp, đảm bảo buổi lễ trang trọng theo đúng quy định của pháp luật. //

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT; NV<sup>H</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Khắc Hào**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2147/UBND-KT1

Hưng Yên, ngày 27 tháng 11 năm 2013

Về việc triển khai thực hiện  
Công văn số 4097/BNN-TCTL ngày  
15/11/2013 của Bộ Nông nghiệp  
và Phát triển nông thôn

Kính gửi:

- Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,  
Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư,  
Xây dựng, Y tế, Tài chính.

Thực hiện Công văn số 4097/BNN-TCTL ngày 15/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn năm 2014 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch Chương trình năm 2014), Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các dự án và tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho các dự án của Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn năm 2014 trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ; tập trung thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các đơn vị được giao làm Chủ đầu tư chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã phê duyệt; chỉ được trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ vốn Chương trình năm 2014 đảm bảo hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí và theo đúng quy định của pháp luật; trong đó quan tâm đến các ưu tiên sau:

- Đối với vốn đầu tư phát triển:
  - + Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án dự

+ Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi các khoản vốn ứng trước đúng thời hạn quy định.

+ Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ đã phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn. Việc bố trí vốn phải đảm bảo dự án nhóm C hoàn thành trong 3 năm.

+ Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng, chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách và có đầy đủ các điều kiện sau: trong quy hoạch đã được duyệt, thuộc nhiệm vụ ngân sách nhà nước; xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn, phê duyệt dự án theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ...

+ Ưu tiên đầu tư xây dựng công trình cấp nước và nhà tiêu hợp vệ sinh các trường học, trạm y tế xã.

+ Ưu tiên đầu tư công trình cấp nước các xã xây dựng nông thôn mới.

- Đối với vốn sự nghiệp:

+ Ưu tiên bố trí cho các hoạt động: Thông tin - Giáo dục - Truyền thông; chú trọng vận động người dân tham gia đầu tư xây dựng nhà tiêu hộ gia đình; đào tạo tập huấn về công tác quản lý vận hành công trình; công tác giám sát đánh giá theo Bộ chỉ số (Quyết định số 2570/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/10/2012 phê duyệt điều chỉnh Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn triển khai công tác theo dõi, đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn).

+ Đối với việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hộ gia đình: Chỉ hỗ trợ cho các hộ gia đình nghèo, cận nghèo xây dựng nhà tiêu mẫu mang tính trình diễn, kết hợp với việc tuyên truyền vận động các hộ gia đình khác xây dựng.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kế hoạch phân bổ ngân sách của Chương trình năm 2014 trước ngày 10/1/2014 (kèm theo bản Dự thảo) để UBND tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. / *thuyet*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh Môi trường Nông thôn tỉnh;
- CV: TH<sup>Dũng, Tuấn</sup>;
- Lưu: VT, XDCB<sup>H</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Minh Ngọc**